

Dù ở trình độ phát triển kinh tế xã hội không đồng đều với đặc điểm văn hóa, dân tộc khác nhau, song các nước hội viên ASEAN từ Indonesia, đến Malaysia, Thái Lan, Philippine, Singapore đều chọn hướng phát triển kinh tế trở thành NIC (Những nước công nghiệp mới), trên con đường mưu cầu thịnh vượng, an ninh, hạnh phúc cho dân tộc mình.

Vào những ngày cuối tháng 7.1994 này đã diễn ra một sự trùng hợp "sự kiện", và có thể nói đặt một "dấu ấn", "bước ngoặt" phát triển cho đất nước. Đó là thời điểm diễn ra hai hội nghị quan trọng. Một, đó là Hội nghị các Bộ trưởng Ngoại giao của 5 nước hội viên ASEAN với sự có mặt của 10 bộ trưởng Ngoại giao các nước Đông Nam Á, có cả Việt Nam, bàn về những vấn đề có liên quan đến phát triển kinh tế, thương mại khu vực và hướng mở rộng các thành viên. Hai, là Hội nghị Trung ương 7 khóa VII của Đảng về "Công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước".

CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC Ở NGUỒN CỦA ASEAN

TRẦN TỬ TRUNG

Đi sâu vào nội dung văn bản của hai hội nghị này, người ta thấy nổi lên mối quan hệ gắn bó của công cuộc công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước VN với việc VN trở thành hội viên khối ASEAN trong tương lai không xa với quy chế "Hiệp ước mậu dịch tự do khu vực" Đông Nam Á-AFTA. Theo đó với khung thuế quan ưu đãi hiệu lực chung từ nay đến năm 2008, sẽ có thể giảm thuế nhập khẩu của tất cả các sản phẩm công nghiệp (trừ sản phẩm chưa qua chế biến công nghiệp) xuống 0-5% trong quan hệ mậu dịch giữa các nước ASEAN. Nhân đây, cần nêu rõ một quan niệm: trong cơ chế kinh tế thị trường do nhà nước quản lý, chính

sách đòn bẩy như thuế, lãi suất, tài chính, ngân hàng, giá cả, tỷ giá hối đoái... là công cụ quan trọng trong tay nhà nước để điều khiển, kiến tạo, thực thi kế hoạch phát triển kinh tế đất nước. Những công cụ này, theo từng giai đoạn có thể thúc đẩy hay kìm hãm sự phát triển của các ngành công nghiệp, hình thành một cơ cấu kinh tế theo định hướng kế hoạch.

Trở thành thành viên ASEAN, bên cạnh các đặc điểm chính trị xã hội, văn hóa dân tộc, VN cũng sẽ phải chấp nhận một "luật chơi chung" kinh tế thị trường, AFTA và CEPT. Nghĩa là xâm nhập và mở cửa thị trường với những bước thích hợp (sự thỏa thuận của khối ASEAN) và chỉ đánh thuế nhập khẩu 0-5% đối với hàng hóa thuộc sản phẩm công nghiệp từ các nước ASEAN, từ nay đến năm 2008 (Thời báo KTVN số 32, tháng 8.94).

Đây là cơ hội, song cũng là thách thức. Cơ hội vì khả năng mở cửa thị trường với sức mua của trên 320 triệu dân của khối ASEAN, chưa kể thị trường thế giới. Song, nó sẽ đặt nền kinh tế đất nước vào thế cạnh tranh

với các xe gắn máy, hàng công nghiệp điện tử từ các nước ASEAN...

Trong bối cảnh như vậy, nếu giá thành sản phẩm công nghiệp của VN với cùng chất lượng, mẫu mã, kiểu dáng mà cao hơn 5-10% so với giá thành sản phẩm từ các nước ASEAN, khi đó xuất hiện khả năng hàng của VN không thể xâm nhập được vào thị trường các nước bạn ASEAN, ngược lại hàng hóa của các nước ấy sẽ dễ dàng chiếm lĩnh thị trường VN do giá cả rẻ hơn, đặc biệt được sự hỗ trợ của chính sách khuyến khích xuất khẩu của các nước ấy một cách linh hoạt và hữu hiệu. Ở tình huống đó có thể VN trở thành nguồn cung ứng nguyên liệu và lao động... cho các nước ASEAN. Như vậy VN đang bước vào trận địa mà chỉ có tiến lên, chứ không có chỗ thối lui. Trào lưu công nghiệp hóa của thời đại, của các nước ASEAN đang cuốn cuộn chảy. Đứng lại, tụt hậu, tách rời ASEAN sẽ là một nguy cơ. Một điều tối tệ nhất. Còn trở thành hội viên ASEAN đòi hỏi một sự nỗ lực vượt bậc để thu hẹp khoảng cách trình độ phát triển kinh tế, mức độ công nghiệp hóa,



không dễ dàng với các đối thủ có kinh nghiệm thương trường ở trình độ cao hơn. Đó chẳng hạn như Indonesia với thu nhập quốc dân đầu người cao hơn ta 4 lần và ở trình độ xuất khẩu hàng hóa qua chế biến công nghiệp lên trên 50%, Malaysia hàng hóa xuất khẩu qua chế biến công nghiệp trên 60% và thu nhập quốc dân đầu người trên 3.000 USD/năm gấp ta trên 14 lần... Thái Lan có thu nhập quốc dân bình quân đầu người trên 2.000 USD/năm người trong khi đại bộ phận giá trị hàng hóa xuất khẩu nước ta thuộc dạng thô, tỷ trọng hàng qua chế biến công nghiệp thấp ở mức 20%. Thực tế thị trường hàng công nghiệp ở VN cũng đã quen

sự thành thạo thích ứng với kinh tế thị trường và vai trò quản lý của Nhà nước. Làm khác đi VN sẽ ở vào thế bất lợi như một bạn hàng khối ASEAN và thị trường thế giới. Chính thách thức ấy đòi hỏi chúng ta nỗ lực mau chóng đưa Nghị quyết Trung ương 7 "phát triển công nghiệp, công nghệ đến năm 2000 theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước" sớm vào hiện thực ở các mặt đời sống kinh tế, xã hội... đất nước, đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc trở thành thành viên khối ASEAN. VN và ASEAN cùng có chung một mục tiêu công nghiệp hóa và trở thành một bạn hàng tốt (có thể cạnh tranh) ở thị trường thế giới ♣